

Số: /SGDDĐT-KHTC

Đà Nẵng, ngày tháng 8 năm 2021

V/v thực hiện các khoản thu, giá dịch vụ và thực hiện công khai các nội dung trong năm học 2021-2022

Kính gửi:

- Trưởng phòng GDĐT các quận, huyện;
- Hiệu trưởng các trường THPT và trực thuộc;
- Giám đốc Trung tâm GDTX số 1, số 2, số 3.

Thực hiện Công văn số 3277/BGDĐT-KHTC ngày 04/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc thực hiện chia sẻ khó khăn, hỗ trợ học sinh, sinh viên và phụ huynh học sinh trong tình hình dịch bệnh Covid-19, Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện các khoản thu, giá dịch vụ và thực hiện công khai các nội dung trong năm học 2021-2022 như sau:

I. Thu học phí năm học 2021-2022

1. Cơ sở thực hiện

- Nghị quyết số 244/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo và hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

- Nghị quyết số 335/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND thành phố Đà Nẵng về việc kéo dài hiệu lực thi hành của Nghị quyết 195/2018/NQ-HĐND ngày 19/12/2018 về thông qua nâng chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016-2020, áp dụng trong 02 năm 2019-2020 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định mức thu học phí, học phí học lại đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc thành phố Đà Nẵng quản lý và học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2021-2022;

- Nghị quyết số 37/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 về hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông trong năm học 2021-2022 do ảnh hưởng của dịch Covid-19;

2. Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông năm học 2021-2022, hỗ trợ học phí năm học 2021-2022 do ảnh hưởng của dịch Covid-19

Do tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 trong nước nói chung và của thành phố Đà Nẵng nói riêng đã làm ảnh hưởng đến mọi mặt đời sống của người dân thành phố nên HĐND thành phố đã ban hành Nghị quyết số 37/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 về hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non,

học sinh phổ thông trong năm học 2021-2022 do ảnh hưởng của dịch Covid-19, cụ thể:

a) Mức hỗ trợ

Hỗ trợ 100% học phí theo mức thu học phí công lập năm học 2021-2022 (theo mức thu quy định tại Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND thành phố).

b) Đối tượng áp dụng

- Trẻ mầm non, học sinh các trường phổ thông công lập.
- Trẻ mầm non, học sinh các trường phổ thông ngoài công lập. Không áp dụng đối với trẻ mầm non, học sinh phổ thông thuộc các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài.

c) Nguyên tắc hỗ trợ

- Hỗ trợ cả năm học 2021-2022 (không quá 9 tháng);
- Các đối tượng được giảm học phí theo các chính sách của trung ương và thành phố được cấp bù phần hỗ trợ cho bằng 100% mức thu học phí công lập năm học 2021-2022;
- Không áp dụng hỗ trợ cho trẻ mầm non, học sinh các trường phổ thông được miễn học phí theo chính sách của trung ương và thành phố.

d) Hồ sơ, thủ tục hỗ trợ học phí đối với học kỳ I năm học 2021-2022: thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 2541/SGDDĐT-KHTC ngày 28/9/2020 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 309/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND thành phố về hỗ trợ học phí đối với trẻ mầm non và học sinh phổ thông trong 4 tháng học kỳ I năm học 2020-2021. Phòng GDĐT các quận, huyện, các đơn vị trường học nộp biểu mẫu tổng hợp hỗ trợ học phí 4 tháng học kỳ I năm học 2021-2022 về Sở GDĐT (Phòng KHTC nhận trước ngày 15/10/2021) để tổng hợp gửi Sở Tài chính.

đ) Mức hỗ trợ học phí theo mức thu học phí giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập thực hiện theo Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND thành phố Đà Nẵng. Cụ thể:

DVT: Đồng/tháng/học sinh

Cấp học	Mức thu					Ghi chú
	Thành thị			Nông thôn		
	Vùng 1	Vùng 2	Vùng 3	Vùng 4	Vùng 5	
Mầm non	95.000	70.000	50.000	35.000	15.000	Trẻ em từ ba tháng tuổi đến sáu tuổi
Trung học cơ sở	60.000	60.000	45.000	30.000	15.000	Kể cả giáo dục thường xuyên cấp THCS, THPT và Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn
Trung học phổ thông	70.000	60.000	45.000	30.000	15.000	

Ghi chú:

- Vùng Thành thị:

- + Vùng 1: Các cơ sở giáo dục ở các quận: Hải Châu, Thanh Khê
- + Vùng 2: Các cơ sở giáo dục ở các quận: Liên Chiểu, Sơn Trà, Cẩm Lệ
- + Vùng 3: Các cơ sở giáo dục ở quận Ngũ Hành Sơn

- Vùng Nông thôn:

- + Vùng 4: Các cơ sở giáo dục ở huyện Hòa Vang (không bao gồm các xã thuộc Vùng 5)
- + Vùng 5: Các cơ sở giáo dục ở các xã Hòa Bắc, Hòa Phú, Hòa Ninh và Hòa Liên.

3. Thủ tục, hồ sơ thực hiện chính sách miễn, giảm học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông

Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021; Như vậy đến năm 2021-2022 thì Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ hết hiệu lực thi hành, trong khi chờ Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định 86/2015/NĐ-CP, Sở GDĐT hướng dẫn các đơn vị, trường học một số nội dung sau:

a) Chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh thuộc diện hộ nghèo, thoát nghèo, cận nghèo, học sinh dân tộc thiểu số

Thực hiện theo Nghị quyết số 335/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND thành phố Đà Nẵng về việc kéo dài hiệu lực thi hành của Nghị quyết 195/2018/NQ-HĐND ngày 19/12/2018 về thông qua nâng chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016-2020, áp dụng trong 02 năm 2019-2020 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và Nghị quyết 244/2019/NQ-HĐND quy định chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo và hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo: Đơn đề nghị miễn giảm (*theo phụ lục II, III, V kèm theo của Thông tư 09/2016/TTLT*) và bản sao chứng thực Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo (không quy định phải có xác nhận của chính quyền địa phương vào đơn đề nghị miễn, giảm).

- Đối với hộ thoát nghèo trong vòng 02 năm kể từ thời điểm thoát nghèo: Đơn đề nghị miễn, giảm (*theo phụ lục 1 đính kèm Công văn 1664/SLĐTBXH-BTXH*) và có xác nhận của UBND phường, xã vào đơn cụ thể năm thoát nghèo và thành viên thuộc diện hộ thoát nghèo được miễn học phí.

- Đối với trẻ em mầm non và học sinh phổ thông thuộc hộ đồng bào dân tộc thiểu số sống tại các xã Hòa Ninh, Hòa Phú và Hòa Bắc thuộc huyện Hoà Vang: Đơn đề nghị miễn, giảm và có giấy xác nhận của UBND xã thuộc hộ đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Đối với các chế độ chính sách khác: đề nghị các đơn vị, trường học tạm thời chưa thực hiện chờ hướng dẫn của Bộ GDĐT.

II. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

1. Cơ sở thực hiện

- Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;
- Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 11/3/2020 của UBND thành phố về việc Bãi bỏ Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 20/6/2016 của UBND thành phố Đà Nẵng quy định việc vận động, quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Quy định việc vận động, quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Việc vận động, quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện theo Điều 10 của Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.
- Thủ trưởng và Ban đại diện cha mẹ học sinh các đơn vị, trường học chịu trách nhiệm nghiên cứu triển khai thực hiện theo đúng **Điều 10. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh** của Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT. Các đơn vị, trường học phải căn cứ tình hình thực tế, tình hình dịch bệnh Covid-19 để tham mưu vận động kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh, tránh tình trạng tùy tiện trong việc vận động đóng góp nhiều khoản không hợp lý và mức đóng góp quá cao gây khó khăn cho gia đình học sinh dẫn đến những bức xúc trong xã hội.

III. Các khoản thu giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục

1. Cơ sở thực hiện

- Thông tư số 14/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng, thẩm định, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật và phương pháp xây dựng giá dịch vụ giáo dục đào tạo áp dụng trong lĩnh vực giáo dục đào tạo;
- Quyết định số 2404/QĐ-UBND ngày 03/5/2017 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Quy định khoản thu giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục

Căn cứ Điều 3 của Thông tư 14/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 của Bộ GDĐT Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị, trường học thực hiện các nội dung sau:

- a) Đối với giá dịch vụ sự nghiệp công áp dụng trong lĩnh vực giáo dục đào tạo không sử dụng ngân sách nhà nước

Các đơn vị, trường học triển khai xây dựng giá dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo phát sinh tại đơn vị theo Quyết định số 2404/QĐ-UBND ngày 03/5/2017 của UBND thành phố Đà Nẵng. Xây dựng giá

dịch vụ không được cao hơn mức giá năm học 2020-2021, đồng thời phải thực hiện niêm yết giá công khai và không được thu cao hơn giá niêm yết.

Ngoài ra các đơn vị, trường học không được tự ý thu thêm các khoản thu ngoài quy định tại Quyết định 2404/QĐ-UBND ngày 03/5/2017 của UBND thành phố Đà Nẵng.

b) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của Bộ GDĐT tại Công văn số 1505/BGDĐT-KHTC ngày 16/4/2021 đề nghị chỉ đạo và quán triệt thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2020-2021, 2021-2022 và công tác chỉ đạo điều hành giá năm 2021.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc theo chỉ đạo của UBND thành phố tại Công văn số 6623/UBND-STC ngày 24/8/2017 về giá dịch vụ giáo dục và Công văn số 2304/SGDĐT-GDTrH ngày 13/8/2018 của Sở GDĐT về việc triển khai Chương trình xã hội hóa tiếng Anh năm học 2018-2019.

IV. Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT

1. Cơ sở thực hiện

- Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục

Các đơn vị, trường học tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT. Cụ thể:

a) Thủ trưởng và Tổ tiếp nhận tài trợ của các đơn vị, trường học tổ chức nghiên cứu kỹ quy trình vận động tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT.

b) Về quy trình vận động tài trợ và công khai:

Thực hiện theo Điều 5 của Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT. Các đơn vị, trường học xây dựng Kế hoạch vận động tài trợ (nếu có) vào đầu năm học hoặc năm tài chính báo cáo Phòng GDĐT quận, huyện phê duyệt đối với cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, THCS; báo cáo Sở GDĐT phê duyệt đối với cơ sở giáo dục trực thuộc Sở GDĐT trước khi tổ chức vận động tài trợ.

Sau khi kế hoạch được phê duyệt, đơn vị, trường học thông báo công khai cho phụ huynh học sinh, các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn biết để triển khai kế hoạch tài trợ.

c) Về báo cáo tài chính:

- Các đơn vị, trường học phải mở sổ kế toán để theo dõi tiền, hiện vật được tài trợ; mở thêm một tài khoản tại Ngân hàng hoặc Kho bạc Nhà nước để tiếp nhận đối với khoản tài trợ được chuyển khoản. Các khoản tài trợ phải được tổng hợp vào báo cáo quyết toán tài chính hàng năm theo quy định.

- Quá trình thực hiện kế hoạch sử dụng tài trợ phải tuân thủ đúng mục đích đã đề ra, đảm bảo đúng tiến độ thời gian, chất lượng sản phẩm, tiêu chuẩn định mức quy định, tuân thủ các quy định hiện hành về trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng và mua sắm đầu thầu.

d) Tổ chức thực hiện:

- Các đơn vị, trường học thực hiện trách nhiệm được quy định tại Điều 14 của Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT. Trong đó:

Thủ trưởng các đơn vị, trường học nếu để xảy ra tình trạng vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài trợ trái với quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT sẽ bị xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

- Trưởng phòng GDĐT quận, huyện thường xuyên kiểm tra, giám sát và kịp thời chấn chỉnh và xử lý các trường hợp sai phạm của các đơn vị, trường học trực thuộc.

- Các đơn vị, trường học trực thuộc Phòng GDĐT có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện về Phòng GDĐT quận, huyện và các đơn vị, trường học trực thuộc Sở GDĐT báo cáo kết quả thực hiện về Sở GDĐT. Thời gian các đơn vị trường học trực thuộc Sở GDĐT và Phòng GDĐT quận, huyện tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Sở GDĐT:

- + Báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm trước ngày 20/7 hàng năm.
- + Báo cáo kết quả thực hiện cả năm trước ngày 20/1 hàng năm.

V. Hướng dẫn thu Bảo hiểm y tế học sinh năm học 2021-2022

Về bảo hiểm y tế, thực hiện theo Luật Bảo hiểm y tế, mức thu theo quy định của cơ quan bảo hiểm xã hội thành phố Đà Nẵng.

Ngoài việc vận động toàn thể học sinh mua bảo hiểm y tế, các đơn vị, trường học không được vận động hoặc bắt buộc học sinh phải mua các loại bảo hiểm khác về chăm sóc sức khỏe mang tính chất thương mại trong nhà trường như: bảo hiểm tai nạn... Các dịch vụ bảo hiểm khác không được triển khai trong nhà trường.

VI. Công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017

1. Cơ sở thực hiện

Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về việc Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Nội dung thực hiện

Quản trị và thực hiện công khai đúng theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về việc Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm công khai tài chính theo quy định (theo Công văn số 482/SGDĐT-KHTC ngày

28/02/2018 của Sở GDĐT). Lưu ý công khai trên website của đơn vị, trường học theo quy định.

VII. Các quy định khác

1. Đối với trang phục thể dục của học sinh, các đơn vị, trường học thông tin các đơn vị cung ứng để học sinh, cha mẹ học sinh tham khảo, lựa chọn kích cỡ phù hợp và tự mua sắm ở bên ngoài nhà trường. Các đơn vị, trường học không thực hiện hoặc giới thiệu các đơn vị cung ứng, bán trang phục thể dục trong nhà trường.

2. Ngoài các khoản thu nêu trên, các đơn vị trực thuộc không được tự đặt ra các khoản thu trái quy định khác để thu tiền của học sinh và phụ huynh học sinh.

Các đơn vị, trường học không có Kế hoạch vận động tài trợ vào đầu năm học hoặc năm tài chính được Phòng GDĐT quận, huyện phê duyệt (đối với cơ sở giáo dục trực thuộc phòng GDĐT) hoặc Sở GDĐT phê duyệt (đối với cơ sở giáo dục trực thuộc Sở GDĐT) thì không được vận động bất kỳ khoản tài trợ nào từ các tổ chức, cá nhân và cha mẹ học sinh.

3. Thủ trưởng các đơn vị, trường học kịp thời quán triệt trong toàn thể cán bộ, giáo viên và phụ huynh học sinh, thông báo công khai nội dung chỉ đạo của Bộ GDĐT tại Công văn số 3277/BGDĐT-KHTC ngày 04/8/2021 (*đính kèm*) và các hướng dẫn tại công văn này của Sở GDĐT về việc thực hiện các khoản thu, mức thu, phương thức thu, giá các dịch vụ giáo dục, chế độ miễn giảm và hồ sơ hỗ trợ học phí ngay từ đầu năm học, trước khi triển khai huy động các khoản thu, giá dịch vụ và các khoản thu khác trong nhà trường theo quy định. Thực hiện nghiêm túc Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và công khai tài chính theo quy định.

Nhận được công văn này, Sở GDĐT yêu cầu thủ trưởng các đơn vị, trường học nghiên cứu và triển khai thực hiện nghiêm túc các khoản thu, giá dịch vụ giáo dục, các nội dung công khai và các nội dung quy định như trên trong năm học 2021-2022./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ GDĐT (để báo cáo);
- UBND thành phố (để báo cáo);
- Kho bạc thành phố Đà Nẵng;
- Sở LĐTB&XH;
- Sở Tài chính;
- UBND các quận, huyện;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Trưởng phòng, ban sở;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Bích Thuận